**BỘ TÀI CHÍNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

**BẢNG TỔNG HỢP VÀ GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý HỒ SƠ XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU NGHỊ ĐỊNH SỐ 144/2016/NĐ-CP NGÀY 01//11/2016 CỦA CHÍNH PHỦ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **ĐIỀU KHOẢN** | **NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH****(trích)** | **Ý KIẾN THAM GIA** | **GIẢI TRÌNH TIẾP THU** |
| 1 | Khoản 1 Điều 1 | Thành phố được vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ quỹ dự trữ tài chính của Thành phố, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ nguồn vay nước ngoài của Chính phủ về cho Thành phố vay lại với tổng mức dư nợ vay không vượt quá 60% số thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp. Tổng mức vay và bội chi ngân sách Thành phố hằng năm do Quốc hội quyết định theo quy định của Luật ngân sách nhà nước. | **Bộ Tư pháp:** Đề nghị Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ để báo cáo UBTVQH đồng ý về nội dung này trước khi ban hành Nghị định. | Tiếp thu. Nội dung này đã được thẩm định và đánh giá tác động trong quá trình xây dựng Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội. Chính phủ sẽ trình UBTVQH xem xét, quyết định (Căn cứ Kết luận phiên họp thứ 44 - tháng 4/2020 của UBTVQH tại Thông báo số 3586/TB-TTKQH ngày 05/5/2020 của Tổng thư ký Quốc hội, trong đó đề nghị Chính phủ rà soát đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Chính phủ; UBTVQH nhất trí, khi Chính phủ xin ý kiến về Nghị định sửa đổi Nghị định số 144/2016/NĐ-CP).  |
| 2 | Khoản 2 Điều 1 | a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9 như sau:Căn cứ Quy hoạch chung, Quy hoạch phân khu, Chương trình phát triển đô thị được duyệt, Ủy ban nhân dân thành phố quyết định Khu vực phát triển đô thị trên địa bàn thành phố, sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.Căn cứ Quy hoạch chung, Quy hoạch phân khu, Chương trình phát triển đô thị được duyệt, Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cụ thể những khu vực được thực hiện chuyển quyền sử dụng đất đã được đầu tư hạ tầng cho người dân tự xây dựng nhà ở theo quy hoạch chi tiết của dự án đã được phê duyệt, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai; định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng. | **Bộ Xây dựng, Bộ Công Thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường** | Tiếp thu |
|  |  | b) Bổ sung khoản 4 Điều 9 như sau:Hội đồng nhân dân thành phố được xem xét, quyết định đầu tư cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng từ nguồn ngân sách thành phố trong trường hợp không lựa chọn được nhà đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo quy định hiện hành. Tổ chức sự nghiệp công lập được giao làm chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp thì được Nhà nước cho thuê đất để thực hiện dự án, được cho thuê lại đất sau khi đã đầu tư kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp. |  |  |
|  |  | c) Bổ sung khoản 5 Điều 9 như sau:Đối với các thay đổi nhỏ, thường xuyên về tên gọi, vị trí, diện tích (từ 5ha trở xuống), ngành nghề hoạt động, tiến độ đầu tư hạ tầng kỹ thuật và nội dung khác về cụm công nghiệp không làm thay đổi mục tiêu, bản chất, tăng diện tích sử dụng đất của phương án phát triển cụm công nghiệp trong quy hoạch Thành phố đã được phê duyệt hoặc quỹ đất dành cho phát triển các cụm công nghiệp đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt và báo cáo nội dung sau khi phê duyệt cho Bộ Công Thương để thực hiện và cập nhật, thể hiện trong quy hoạch thành phố những nội dung thay đổi để báo cáo Thủ tướng chính phủ tại kỳ lập, phê duyệt quy hoạch Thành phố. |  |  |
| 3 | Khoản 3 Điều 1 | Bãi bỏ khoản 3 Điều 5 | **Các Bộ, TP Đà Nẵng:** Nhất trí |  |
| 4 | Khoản 4 Điều 1 | Bãi bỏ Điều 8 | **Các Bộ, TP Đà Nẵng:** Nhất trí |  |
| 5 | Khoản 5 Điều 1 | Bãi bỏ khoản 3 Điều 9 | **Các Bộ, TP Đà Nẵng:** Nhất trí |  |
| 6 |  |  | **Góp ý của công dân, tổ chức trên Cổng TTĐT Chính phủ** tại Văn bản số 884/TTĐT-DLĐT ngày 09/11/2021 của Cổng TTĐT Chính phủ: Không có ý kiến nào. |  |